

Đánh giá chính thức theo Bộ tiêu chuẩn cấp chương trình đào tạo AUN-QA (Mạng lưới các trường đại học Đông Nam Á) tại Việt Nam

Đinh Ái Linh^{1,*}, Trần Trí Trinh²

¹Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

²Học viện Hành chính Quốc gia, Việt Nam

Tóm tắt

Bộ tiêu chuẩn chất lượng AUN-QA (Asean University Network- Quality Assurance) về đánh giá chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn khu vực được tổ chức AUN ban hành năm 2004 và được triển khai liên tục từ năm 2007 đến nay. Việt Nam bắt đầu tham gia đánh giá chương trình đào tạo theo Bộ tiêu chuẩn AUN-QA vào năm 2009 với 4 chương trình được đánh giá chính thức. Từ năm 2009 đến tháng 3 năm 2016, Việt Nam đã có 49 chương trình đào tạo được tổ chức AUN đánh giá chính thức theo bộ tiêu chuẩn này. Tham gia đánh giá các chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn AUN-QA là bước đi quan trọng để các trường đại học Việt Nam cải tiến chất lượng đào tạo nhằm hội nhập khu vực và quốc tế.

Nhận ngày 26 tháng 9 năm 2015, Chính sửa ngày 07 tháng 11 năm 2015, Chấp nhận đăng ngày 22 tháng 6 năm 2016

Từ khóa: Chất lượng; bộ tiêu chuẩn chất lượng AUN-QA; đánh giá chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn AUN-QA.

Trước xu thế toàn cầu hoá, hội nhập giáo dục đại học khu vực và thế giới, ngày càng có nhiều trường đại học theo đuổi việc áp dụng các tiêu chuẩn chất lượng của khu vực và thế giới cho các chương trình đào tạo của mình. Trong các bộ tiêu chuẩn chất lượng đang được áp dụng tại Việt Nam, Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng cấp chương trình đào tạo của AUN (Asean University Network - Mạng lưới các trường đại học Đông Nam Á) đang được nhiều trường đại học Việt Nam quan tâm vì sự phù hợp và tính khả thi cao. Tính đến thời điểm hiện nay, đã có 49 chương trình đào tạo của 02 Đại học Quốc gia và 05 trường đại học Việt Nam được AUN đánh giá chính thức và công nhận đạt chuẩn. Việc tham gia đánh giá chất lượng chương trình đào tạo theo Bộ tiêu chuẩn AUN-

QA giúp các trường đại học Việt Nam có cơ sở khoa học để đánh giá chất lượng chương trình đào tạo; phát hiện những điểm cần khắc phục để đảm bảo chương trình đào tạo đạt chất lượng, qua đó tác động thúc đẩy mạnh mẽ công tác đảm bảo chất lượng trong các trường đại học Việt Nam.

1. Bộ tiêu chuẩn chất lượng AUN-QA

Từ khi Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (khối ASEAN) được thành lập cho đến nay, nhiều chính sách chung về thương mại, đầu tư, giáo dục,... đã được lãnh đạo các nước thành viên khối ASEAN tích cực hợp tác và thông qua, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình sửa đổi chính sách nội bộ của các nước thành viên theo hướng hợp tác phát triển của khu vực Đông Nam Á. Một trong những nỗ lực đó là

* Tác giả liên hệ. ĐT.: 84-942705077
Email: ailinh@vnuhcm.edu.vn

hình thành Cộng đồng kinh tế ASEAN (The ASEAN Economic Community - AEC) vào năm 2015 [1], thúc đẩy dòng luân chuyển tự do của hàng hóa, dịch vụ, đầu tư và nguồn nhân lực trình độ cao cho khu vực.

Mặc dù các nước trong khu vực đều đề cao vai trò của giáo dục đại học đối với sự tăng trưởng và phát triển đất nước, nhưng họ lại có hệ thống giáo dục đại học không giống nhau, theo đuổi mục tiêu giáo dục đại học khác nhau và chất lượng giáo dục đại học cũng đa dạng [2]. Do vậy, Bộ trưởng giáo dục của các nước Đông Nam Á (SEAMEO) nhận định cần thiết tạo ra một hệ thống đảm bảo chất lượng giáo dục đại học có hiệu quả trong khu vực các nước ASEAN, thống nhất nguyên tắc đảm bảo chất lượng chung trên cơ sở hợp tác của tất cả các bên liên quan nhằm xây dựng năng lực của hệ thống đảm bảo chất lượng (Asean Quality Framework), cũng như tuyên truyền rộng rãi những lợi ích của hệ thống này.

Việc xây dựng những tiêu chuẩn đảm bảo chất lượng chung của khu vực ASEAN - đây cũng là cách mà Mạng lưới các trường đại học Đông Nam Á nâng cao sự tin tưởng lẫn nhau về chất lượng đào tạo giữa các trường đại học trong khu vực cũng như với các trường đại học đối tác trên thế giới, từng bước góp phần thúc đẩy sự công nhận thành quả học tập và phát triển hợp tác giữa các trường đại học trong khu vực.

Năm 1992, Hội nghị thượng đỉnh lần thứ 4 khối ASEAN ra lời kêu gọi các quốc gia thành viên hỗ trợ cho việc thành lập mạng lưới các trường đại học hàng đầu trong khu vực. Đáp ứng lời kêu gọi trên, tháng 11/1995 đại diện của 6 quốc gia thành viên (không có Campuchia, Lào, Myanmar, Việt Nam) đã kí tuyên bố chung thành lập Mạng lưới các trường đại học Đông Nam Á (ASEAN University Network - AUN) với sự tham gia của 11 trường đại học hàng đầu trong khu vực Đông Nam Á [3]. Hiện nay AUN có 30 thành viên chính thức thuộc 10 nước, trong đó có các trường đại học lớn và nổi tiếng như: Đại học Quốc gia Singapore, Đại học kỹ thuật Nanyang (Singapore), Đại học Malaya (Malaysia), Đại học Chulalongkorn, Đại học Mahidol (Thái Lan),...

Hệ thống đảm bảo chất lượng các trường đại học Đông Nam Á (ASEAN University Network - Quality Assurance viết tắt AUN-QA) được thành lập vào năm 1998 và đã ban hành nhiều tài liệu quan trọng liên quan đến các hướng dẫn về đảm bảo chất lượng. Từ năm 2004 đến nay, *Tài liệu hướng dẫn đánh giá chất lượng cấp chương trình đào tạo theo Bộ tiêu chuẩn AUN-QA* đã ban hành lần 1 vào năm 2004 với 18 tiêu chuẩn và 72 tiêu chí; lần 2 vào năm 2011 với 15 tiêu chuẩn và 68 tiêu chí và phiên bản mới nhất được ban hành trong tháng 10 năm 2015 với 11 tiêu chuẩn và 50 tiêu chí thuộc các nhóm yếu tố khác nhau: đầu vào (input), quá trình (process) và đầu ra (output) theo một chu trình khép kín PDCA nhằm liên tục cải tiến, nâng dần chất lượng đào tạo (Bảng 1).

2. Các nước tham gia đánh giá chất lượng đào tạo theo tiêu chuẩn AUN-QA

Đợt đánh giá chính thức chương trình đào tạo đầu tiên của AUN là vào năm 2007 với trường đại học Malaya (UM) của Malaysia. Tính đến hết tháng 3 năm 2016 đã có 179 chương trình đào tạo của 32 trường đại học thuộc 8 nước khu vực Đông Nam Á được AUN đánh giá chất lượng; dự kiến đến cuối năm 2016 sẽ có 223 chương trình đào tạo được AUN đánh giá chất lượng với 97 đợt đánh giá (Số đồ 1, 2, 3, 4).

Trong số 32 trường đại học thuộc 8 quốc gia ở Đông Nam Á được AUN đánh giá chương trình đào tạo, có 21 trường đại học nằm trong top 300 trường đại học tốt nhất của châu Á theo kết quả xếp hạng QS Châu Á trong các năm 2013, 2014, 2015; trong đó có 7 trường đại học thuộc top 100 Châu Á là University of Indonesia, University of Malaya, Universiti Kebangsaan Malaysia, University of Philippines, Mahidol University, Chulalongkorn University, Chiangmai University. Phần lớn các trường đại học còn lại đều nằm trong top 201-300, đã và đang đẩy mạnh hoạt động đảm bảo chất lượng để nâng cao vị thế trong khu vực Châu Á (Bảng 3).

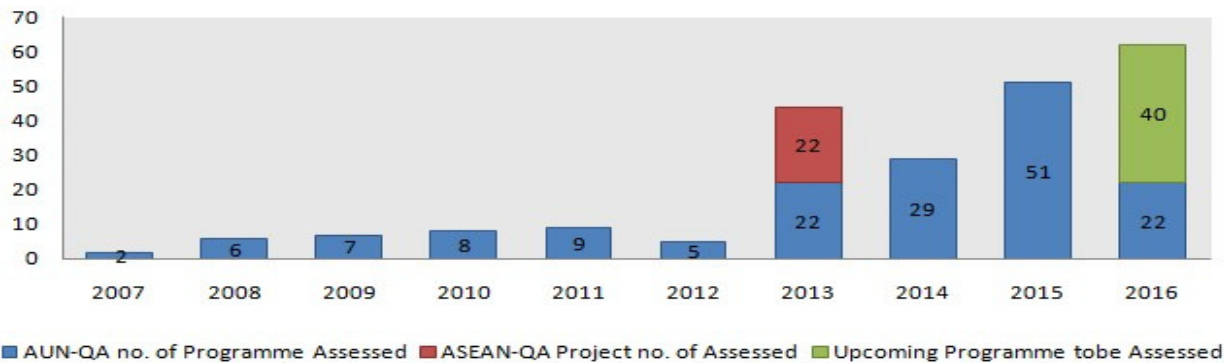
Bảng 1: So sánh các Bộ tiêu chuẩn AUN-QA [4]

1 st version-2004	2 nd version-2011	3 rd version-2015
1. Mục đích, mục tiêu và kết quả học tập dự kiến (Goals and Objectives; Expected Learning Outcomes)	1. Kết quả học tập dự kiến (Expected Learning Outcomes)	1. Kết quả học tập dự kiến (Expected Learning Outcomes)
2. Mô tả chương trình (Programme Specification)	2. Mô tả chương trình (Programme Specification)	2. Mô tả chương trình (Programme Specification)
3. Nội dung chương trình (Programme Content)	3. Cấu trúc và nội dung chương trình (Programme Structure and Content)	3. Cấu trúc và nội dung chương trình (Programme Structure and Content)
4. Cấu trúc chương trình (Programme Organisation)		
5. Quan điểm sư phạm và chiến lược dạy và học (Didactic Concept and Teaching/Learning Strategy)	4. Chiến lược dạy và học (Teaching and Learning Strategy)	4. Phương thức dạy và học (Teaching and Learning Approach)
6. Đánh giá sinh viên (Student Assessment)	5. Đánh giá sinh viên (Student Assessment)	5. Đánh giá sinh viên (Student Assessment)
7. Chất lượng đội ngũ giảng viên, quản lí (Staff Quality)	6. Chất lượng đội ngũ giảng viên (Academic Staff Quality)	6. Chất lượng đội ngũ giảng viên (Academic Staff Quality)
8. Chất lượng đội ngũ hỗ trợ (Quality of Support Staff)	7. Chất lượng đội ngũ hỗ trợ (Quality of Support Staff)	7. Chất lượng đội ngũ hỗ trợ (Quality of Support Staff)
9. Chất lượng sinh viên (Student Quality)	8. Chất lượng sinh viên (Student Quality)	8. Chất lượng sinh viên và các hoạt động hỗ trợ (Student Quality and Support)
10. Tư vấn và hỗ trợ sinh viên (Student Advice and Support)	9. Tư vấn và hỗ trợ sinh viên (Student Advice and Support)	
11. Cơ sở vật chất và trang thiết bị (Facilities and Infrastructure)	10. Cơ sở vật chất và trang thiết bị (Facilities and Infrastructure)	9. Cơ sở vật chất và trang thiết bị (Facilities and Infrastructure)
12. Đảm bảo chất lượng cho quá trình dạy và học (Quality Assurance of Teaching and Learning Process)	11. Đảm bảo chất lượng cho quá trình dạy và học (Quality Assurance of Teaching and Learning Process)	10. Nâng cao chất lượng (Quality Enhancement)
13. Sinh viên đánh giá (Student Evaluation)		
14. Thiết kế khung chương trình (Curriculum Design)		
15. Các hoạt động phát triển đội ngũ (Staff Development Activities)	12. Các hoạt động phát triển đội ngũ (Staff Development Activities)	6. Chất lượng đội ngũ cán bộ giảng dạy (Academic Staff Quality) 7. Chất lượng đội ngũ nhân viên hỗ trợ (Quality of Support Staff)
16. Phản hồi của các bên liên quan (Feedback Stakeholders)	13. Phản hồi của các bên liên quan (Feedback Stakeholders)	10. Nâng cao chất lượng (Quality Enhancement)
17. Đầu ra (Output)	14. Đầu ra (Output)	
18. Sự hài lòng của các bên liên quan (Stakeholders Satisfaction)	15. Sự hài lòng của các bên liên quan (Stakeholders Satisfaction)	11. Đầu ra (Output)

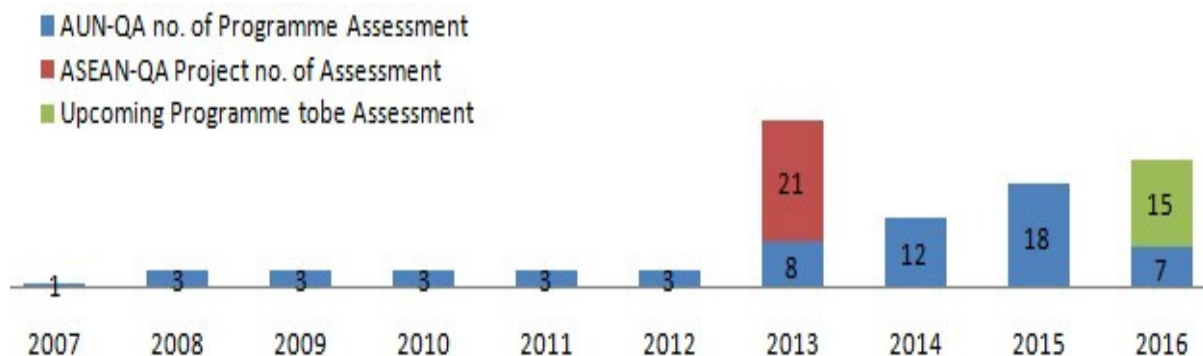
Đối với Bộ tiêu chuẩn chất lượng AUN-QA, các tiêu chuẩn được đánh giá chương trình đào tạo theo 7 mức như sau:

Bảng 2: Thang điểm đánh giá AUN-QA [5]

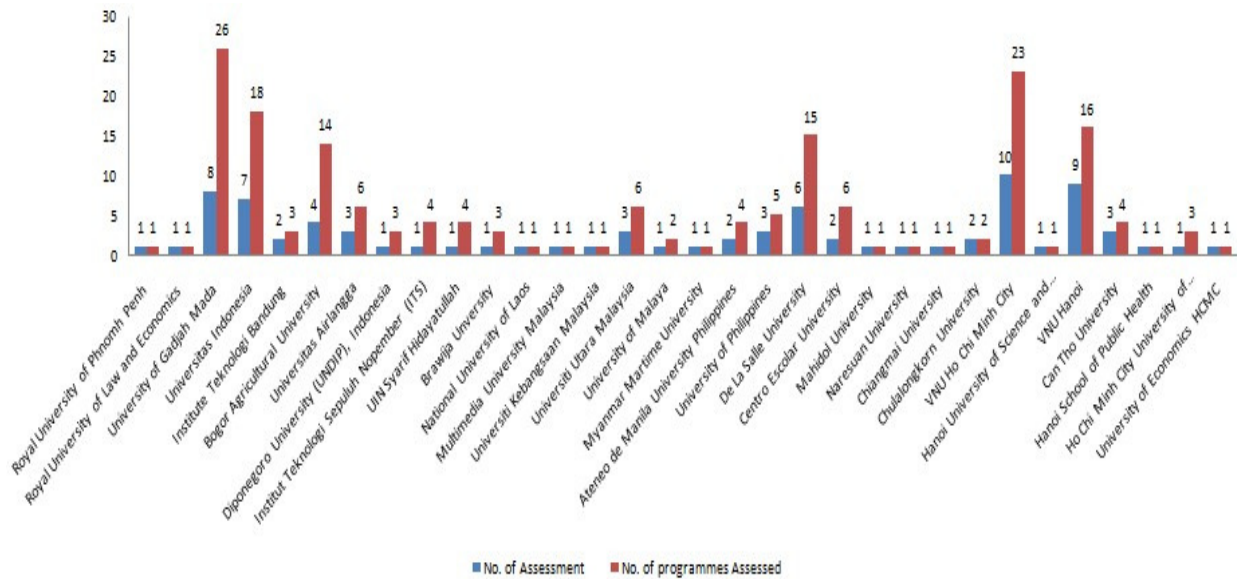
Điểm	Ý nghĩa của mức điểm	Ý nghĩa về chất lượng
1	Hoàn toàn không có kế hoạch, tài liệu, minh chứng	Hoàn toàn không đạt, cần cải thiện ngay lập tức
2	Mới có kế hoạch, chưa triển khai	Không đạt, cần cải thiện nhiều
3	Có tài liệu, nhưng không có minh chứng cho việc triển khai, áp dụng	Chưa đạt, một vài cải thiện sẽ giúp chương trình trở nên phù hợp
4	Có tài liệu/văn bản và có minh chứng triển khai về việc áp dụng	Đạt tiêu chuẩn (đáp ứng đúng theo hướng dẫn & tiêu chuẩn đảm bảo chất lượng theo AUN-QA)
5	Có minh chứng rõ ràng về hiệu quả của hoạt động	Vượt chuẩn (vượt quy định theo hướng dẫn & tiêu chuẩn đảm bảo chất lượng theo AUN-QA)
6	Hoạt động xuất sắc trong AUN	Xuất sắc trong AUN
7	Hoạt động xuất sắc (đạt đẳng cấp quốc tế hay dẫn đầu khu vực)	Rất xuất sắc (đạt tầm thế giới)



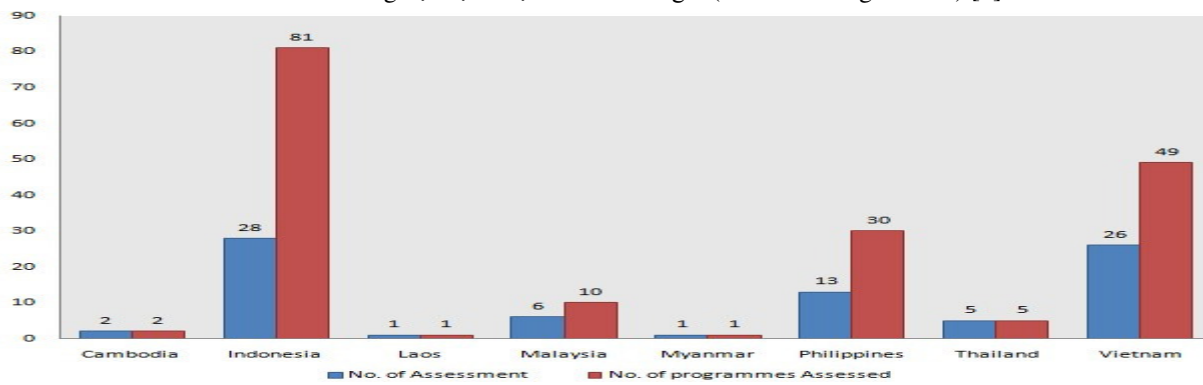
Sơ đồ 1: Số chương trình đào tạo được AUN đánh giá (tính đến cuối năm 2016) [6].



Sơ đồ 2: Số đợt AUN đánh giá (tính đến cuối năm 2016) [7].



Sơ đồ 3: Số trường đại học được AUN đánh giá (tính đến tháng 3-2016) [8].



Sơ đồ 4: Số nước được AUN đánh giá (tính đến tháng 3-2016) [9].

Bảng 3: Xếp hạng QS châu Á của các trường đại học tham gia đánh giá AUN-QA [10]

Nước	Trường đại học	Năm		
		2013	2014	2015
Cambodia	Royal University of Phnompenh	-	-	-
	Royal University of Law and Economics	-	-	-
Indonesia	Universitas Indonesia –UI	64	71	79
	Institut Teknologi Bandung – ITB	129	125	122
	Universitas Gadjah Mada – UGM	133	145	137
	Universitas Airlangga – UNAIR	145	127	147
	Bogor Argicultural University	201-250	201-250	201-250
	Diponegoro University – UNDIP	201-250	201-250	251-300
	Institut Teknologi Sepuluh Nopember –ITSN	251-300	-	-
	UIN Syarif Hidayatullah	-	-	-
	Brawijaya University	-	-	-
Lào	National University of Laos –NUOL	-	-	-
Malaysia	University of Malaya	33	32	29
	Universiti Kebangsaan Malaysia – UKM	57	56	56

	Universiti Utara Malaysia –UUM	201-250	201-250	191-200
	Multimedia University	201-250	201-250	201-250
Myanmar	Myanmar Maritime University	-	-	-
Philippines	University of the Philippines	67	63	70
	Ateneo de Manila University	109	115	114
	De La Salle University – DLSU	151-160	151-160	181-190
	Centro Escolar University	-	-	-
Thái Lan	Mahidol University	42	40	44
	Chulalongkorn University – CU	48	48	53
	Chiangmai University –CMU	98	92	99
	Naresuan University	-	-	251-300
Việt Nam	VNU Hanoi	201-250	161-170	191-200
	VNU Ho Chi Minh City	-	191-200	201-250
	Hanoi University of Science and Technology-HUST	-	251-300	-
	Can Tho University	-	-	-
	University of Economics Ho Chi Minh City	-	-	-
	Hanoi School of Public Health	-	-	-
	Ho Chi Minh City University of Technology and Education	-	-	-

Nguồn: topuniversities.com

Qua 161 chương trình đào tạo được AUN đánh giá qua 55 đợt đánh giá (tính đến hết năm 2015) có 60,44% chương trình thuộc ngành khoa học, 36,26% ngành khoa học xã hội, 33,24% ngành kỹ thuật, 7,5% ngành nhân văn, 2,1% ngành khác (Sơ đồ 5).

Trong 161 chương trình đào tạo được AUN đánh giá tính hết năm 2015, có 01 chương trình đạt điểm 5.5; có 03 chương trình đạt 5.1 và 11 chương trình đạt điểm 5.0 (Bảng 4).

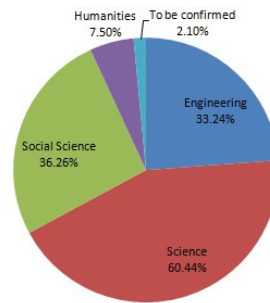
Việt Nam cũng đã có 01 chương trình đào tạo đạt 5.1 điểm và 03 chương trình đạt 5.0 điểm. Kết quả này bước đầu khẳng định chất lượng giáo dục đại học Việt Nam đối với khu vực và thế giới; là bước đi quan trọng trong việc khẳng định uy tín và thương hiệu cho ngành học, trường đại học Việt Nam.

3. Các chương trình đào tạo Việt Nam tham gia đánh giá theo Bộ tiêu chuẩn AUN-QA

3.1. Xu thế toàn cầu hóa và hội nhập thế giới đòi hỏi các trường đại học Việt Nam phải nhanh chóng nâng cao chất lượng đào tạo. Muốn đưa chất lượng giáo dục đại học ngang tầm khu vực và thế giới, đòi hỏi phải tiếp cận

với các chuẩn mực giáo dục đại học trong khu vực và trên thế giới. Chuẩn mực giáo dục đại học khu vực Đông Nam Á là bước khởi đầu để các trường đại học Việt Nam có thể tiến đến các chuẩn mực chất lượng quốc tế khác mang tính toàn cầu.

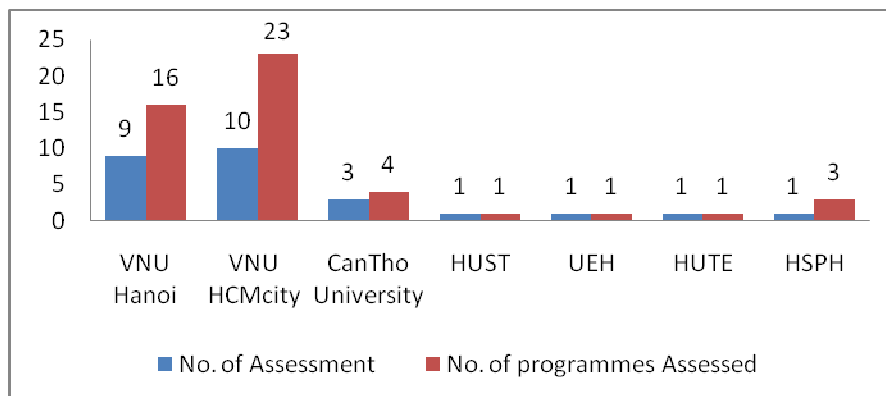
Việt Nam bắt đầu tham gia đánh giá chương trình đào tạo theo Bộ tiêu chuẩn AUN-QA vào năm 2009 với 04 chương trình đào tạo (01 chương trình của Đại học Quốc gia Hà Nội vào đợt thứ 6 đánh giá chính thức AUN-QA; 03 chương trình của Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh vào đợt thứ 7 đánh giá chính thức AUN-QA). Từ năm 2009 đến tháng 3-2016, Việt Nam có 2 đại học quốc gia và 5 trường đại học đã được AUN đánh giá là Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, Trường đại học Cần Thơ, Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh và Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Trường Đại học Y tế công cộng Hà Nội, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh. Trong số 8 nước tham gia đánh giá chương trình đào tạo theo Bộ tiêu chuẩn chất lượng AUN-QA, Việt Nam đứng thứ 2 với 49 chương trình, đứng sau Indonesia với 81 chương trình (Sơ đồ 6).



Sơ đồ 5: Số chương trình đào tạo được phân theo ngành (tính đến hết năm 2015) [11].

Bảng 4: Các chương trình đạt điểm trên 5.0 [12]

Điểm	Quốc gia	Chương trình
5,5	Philippines	Bio (DLSU,2014)
5.1	Philippines	App Eco (DLSU,2008)
		ACM (DLSU,2011)
	Việt Nam*	Biomedical E (VNUHCM,2015)
		Chem En (DLSU,2008)
		Liter (DLSU,2010)
5.0	Philippines	Inter Stu (DLSU,2013)
		Civil En (UP Diliman,2013)
		Agri Bio En (UP-LB,2014)
		Chem (UI,2012)
5.0	Indonesia	Mgt (UI,2012)
	Malaysia	Econ (Multi Media U,2013)
5.0	Thailand	Petro (CU,2014)
	Việt Nam	Chem (VNU-Hanoi, 2012)
		Eng Lin (VNU-Hanoi, 2013)
5.0	Việt Nam	Indus Sys E (VNU-HCM,2015)



Sơ đồ 6: Số đại học, trường đại học Việt Nam được AUN đánh giá (tính đến tháng 3-2016) [13].

Dự kiến trong năm 2016, AUN tiếp tục có 06 đợt đánh giá cho các đại học, trường đại học Việt Nam: Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh (đợt 63, tháng 5-2016), Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh (đợt 68, tháng 11-2016), Học

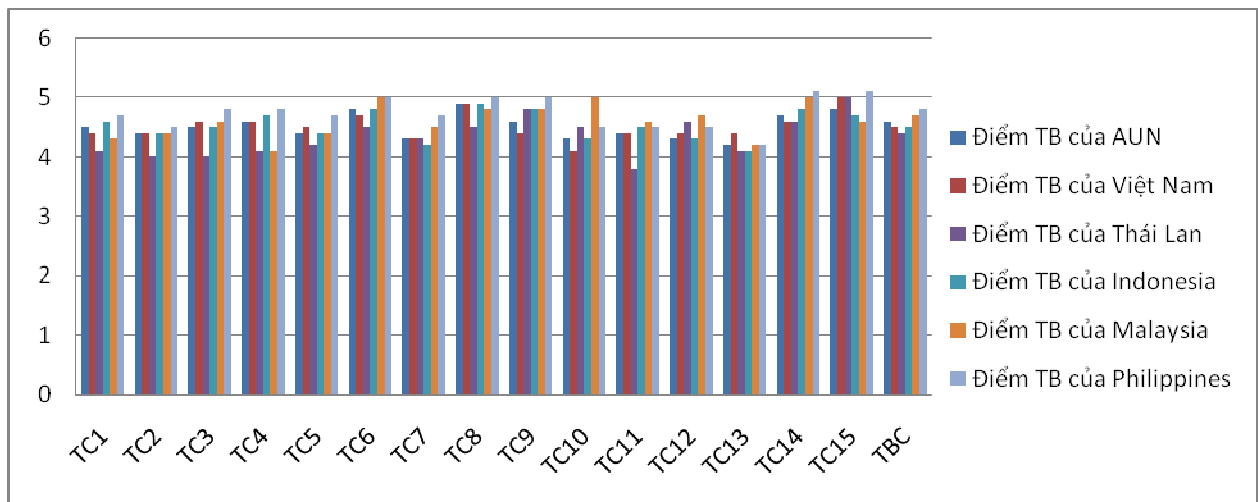
viện Nông nghiệp Việt Nam (đợt 69, tháng 11-2016), Trường Đại học Bách khoa thuộc Đại học Đà Nẵng (đợt 72, tháng 11-2016), Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh (đợt 74, tháng 12-2016), Trường Đại học Y tế

công cộng Hà Nội (đợt 75, tháng 12-2016). Như vậy, đến cuối năm 2016, có tất cả 2 đại học quốc gia và 7 trường đại học được AUN đánh giá (thêm Học viện Nông nghiệp Việt Nam và Trường Đại học Bách khoa thuộc Đại học Đà Nẵng).

Ngày càng nhiều trường đại học Việt Nam tham gia đánh giá Bộ tiêu chuẩn chất lượng AUN-QA cho thấy Bộ tiêu chuẩn chất lượng

AUN-QA là phù hợp và hoàn toàn khả thi với giáo dục đại học Việt Nam; và cho thấy các trường đại học đã nhận thức được rằng đạt chuẩn chất lượng khu vực, chất lượng thế giới là điều phải thực hiện trong xu thế hội nhập khu vực và thế giới.

3.2. Từ số liệu kết quả đánh giá 121 chương trình đào tạo được AUN đánh giá qua 39 đợt đánh giá trong giai đoạn 2007-2015 cho thấy:



Sơ đồ 7: So sánh điểm trung bình các chương trình của AUN, Việt Nam, Thái Lan, Indonesia, Malaysia, Philippines (tính đến hết năm 2015) [14].

Nhìn chung chất lượng các chương trình đào tạo đạt chuẩn AUN-QA của Việt Nam không có sự chênh lệch nhiều so với chương trình đào tạo của Malaysia, Thái Lan, Indonesia, Philippines, tuy nhiên so với điểm chung bình chung của AUN thì các đại học Việt Nam còn yếu ở một số tiêu chuẩn như tiêu chuẩn 1 (kết quả học tập dự kiến), tiêu chuẩn 9 (tư vấn, hỗ trợ sinh viên), tiêu chuẩn 10 (cơ sở vật chất và trang thiết bị), tiêu chuẩn 14 (đầu ra). Điểm trung bình chung của 33 chương trình của Việt Nam là 4.5. Trong 49 chương trình đào tạo của Việt Nam đạt chuẩn AUN-QA từ năm 2009 đến tháng 3-2016, có điểm cao nhất là 5.1 điểm, kể đến 03 chương trình đạt điểm 5.0, có 05 chương trình đạt điểm 4.0 (Rất tiếc chỉ có một chương trình đào tạo của Trường Đại học Cần Thơ không đạt chuẩn với 3.9 điểm).

Điều này cho thấy các chương trình đào tạo của Việt Nam tham gia và đạt chuẩn chất lượng

AUN-QA đã khẳng định chất lượng chương trình đào tạo của Việt Nam so với khu vực; khẳng định uy tín và thương hiệu cho ngành học, trường đại học; tạo bước đi quan trọng trong công tác đảm bảo chất lượng đào tạo của các trường đại học Việt Nam trong xu thế hội nhập khu vực và thế giới.

3.3. Đánh giá theo Bộ tiêu chuẩn chất lượng AUN-QA có nghĩa là xem các chương trình đào tạo đáp ứng thế nào theo yêu cầu tiêu chuẩn, tiêu chí. Một chương trình đào tạo đạt chuẩn AUN-QA và đạt điểm cao đòi hỏi có kỹ năng viết Báo cáo tự đánh giá (SAR) tốt, cẩn thận, nội dung đáp ứng đầy đủ yêu cầu của nội hàm từng tiêu chí. Do đó vai trò của các chuyên gia tư vấn có độ am hiểu sâu về Bộ tiêu chuẩn chất lượng AUN-QA rất quan trọng, chuyên gia tư vấn kỹ lưỡng là điều hết sức cần thiết để hoàn chỉnh báo cáo.

Bảng 5: Điểm đánh giá chương trình của Trường Đại học Quốc tế (VNU-HCM) [15]

Chương trình	Đợt	Điểm
Information Technology	7(2009)	4.6
Biotechnology	13(2011)	4.7
Business Administration	16(2012)	4.8
Electronics and Telecommunication Engineering	23(2013)	4.7
Industrial and Systems Engineering	51(2015)	5.0
Biomedical Engineering	51(2015)	5.1

Bài học kinh nghiệm của Trường Đại học Quốc tế thuộc Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh tham gia đánh giá và đạt điểm cao cho thấy kết quả đánh giá phụ thuộc nhiều vào cách thức đáp ứng các yêu cầu nội hàm của tiêu chuẩn, tiêu chí; công tác tư vấn của chuyên gia; cũng như công tác chuẩn bị chu đáo của nhà trường cho các đợt đánh giá. Một báo cáo tự đánh giá (SAR) viết một cách qua loa, công tác chuẩn bị không kỹ lưỡng thì khó có thể đạt được một kết quả cao. Do vậy, cần thật sự chú trọng công tác tư vấn của các chuyên gia khi tham gia đánh giá chương trình đào tạo theo Bộ tiêu chuẩn AUN-QA và nỗ lực tự hoàn thiện của nhà trường trong công tác đảm bảo chất lượng.

3.4. Trong các nước ASEAN, Singapore không tham gia vào đánh giá AUN, Malaysia chỉ tham gia đánh giá 10 chương trình, Thái Lan tham gia đánh giá 5 chương trình,... Có thể thấy những nước tham gia đánh giá nhiều chương trình theo Bộ tiêu chuẩn AUN-QA đa phần là các nước mà công tác đảm bảo chất lượng đại học vẫn còn khá nhiều bất cập và hệ thống đảm bảo chất lượng đang ở giai đoạn khởi đầu và chưa phát triển, các nước này đang còn loay hoay tìm kiếm, xây dựng và hoàn thiện hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong cho phù hợp để đáp ứng bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng khu vực và quốc tế như Việt Nam hiện nay. Công tác xây dựng thông tin, minh chứng khá vất vả cho một số trường đại học để đáp ứng các yêu cầu của bộ tiêu chuẩn, đặc biệt thiếu đi các kế hoạch chiến lược cho công tác đảm bảo chất lượng và các quy trình, quy định tạo nên tính logic trong các hoạt động đảm bảo chất lượng.

Kết quả đánh giá chất lượng cần được quan tâm, chú trọng để cải tiến chất lượng thực sự chứ không nên coi kết quả đánh giá chất lượng chỉ là thành tích của các trường đại học. Từ kết quả đánh giá đạt được cần phân tích điểm mạnh, điểm tồn tại thực sự của nhà trường để tìm phương hướng cải tiến chất lượng liên tục và để tiến đến việc tham gia đánh giá chất lượng theo các bộ tiêu chuẩn quốc tế khác, khắt khe hơn. Làm thế nào để việc tham gia kiểm định, đánh giá không chỉ có ý nghĩa đối với nhà trường mà còn có ý nghĩa đối với các bên liên quan và toàn xã hội. Vì vậy, các trường đại học không nên “chạy theo số lượng”, “chạy theo thành tích” mà cần quan tâm nhiều hơn nữa đến chất lượng thật sự, có như vậy việc cải tiến chất lượng thông qua công tác kiểm định, đánh giá mới thật sự nâng cao được chất lượng đào tạo và việc kiểm định, đánh giá mới thật sự có ý nghĩa.

3.5. Đánh giá AUN thực hiện theo một chu trình PDCA khép kín nhằm liên tục cải tiến, nâng cao dần chất lượng đào tạo. Hiện nay, các trường đại học tham gia đánh giá cấp chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn AUN-QA chú trọng vào vào quy trình PDCA và đa phần đã thực hiện P (plan), D (do) và C (check) nhưng chưa thực sự chú trọng đến A (action), nghĩa là việc cải tiến chất lượng sau kiểm định, đánh giá. Các chương trình được kiểm định và đạt chuẩn AUN-QA đã trải qua thực hiện đánh giá (Assessment) và xác định mức độ điểm đạt theo các tiêu chuẩn AUN-QA; các trường nên tiếp tục phân tích kết quả đánh giá, phân tích những điểm mạnh, điểm tồn tại của chương trình đào tạo (Evaluation) để tiến hành cải tiến chất lượng liên tục A (Action). Các chương trình dù đã tham

gia kiểm định và đạt chuẩn AUN thì vẫn cần tiếp tục cải tiến chất lượng, cần đề ra kế hoạch cải tiến, cần thực hiện cải tiến, cần tiếp tục đánh giá mức độ cải tiến,... để chất lượng chương trình đào tạo ngày một tốt hơn. Cho dù công tác kiểm định, đánh giá chất lượng kết thúc, cho dù các chương trình đạt chuẩn chất lượng thì vẫn còn có những điểm cần phải cải tiến và khắc phục, do đó vẫn cần có kế hoạch cải tiến tiếp theo và liên tục nếu các trường đại học muốn chất lượng đào tạo vươn lên ngang tầm khu vực và quốc tế.

Việc tham đánh giá và đạt chuẩn chất lượng AUN-QA tạo cơ sở khoa học cho các trường đại học nâng cao chất lượng đào tạo; là động lực mạnh mẽ thúc đẩy công tác đảm bảo chất lượng đào tạo trong trường đại học hiện nay; tác động mạnh mẽ đến ý thức nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng yêu cầu của xã hội.

4. Những kinh nghiệm rút ra từ việc tham gia đánh giá chương trình đào tạo theo Bộ tiêu chuẩn chất lượng AUN-QA

Một, Bộ tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo của AUN-QA được thiết kế rõ ràng, cụ thể và cũng khá phù hợp với cách thức quản trị giáo dục và bối cảnh giáo dục đại học Việt Nam. Bộ tiêu chuẩn này được Mạng lưới các trường đại học Đông Nam Á (AUN) xây dựng với sự tham gia của các trường đại học lớn, có uy tín trong khu vực. Tham gia đánh giá chương trình đào tạo theo Bộ tiêu chuẩn chất lượng AUN-QA là bước đi quan trọng để các trường đại học Việt Nam hội nhập và khẳng định chất lượng đào tạo với khu vực và thế giới.

Hai, Bộ tiêu chuẩn chất lượng AUN-QA dựa trên các chuẩn mực về chất lượng chương trình đào tạo của khu vực và trên thế giới. Tham gia đánh giá đánh giá theo Bộ tiêu chuẩn chất lượng AUN-QA nhằm đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng trong các trường đại học, là bước đi quan trọng để các trường đại học Việt Nam bước vào sân chơi khu vực và thế giới.

Ba, tham gia đánh giá chất lượng chương trình đào tạo theo Bộ tiêu chuẩn chất lượng

AUN-QA giúp các trường đại học Việt Nam biết chương trình đạt đến cấp độ nào trên thang đánh giá của khu vực; phát hiện những tồn tại, bất cập cần khắc phục nhằm đảm bảo chương trình đạt chất lượng ngang tầm các chương trình cùng lĩnh vực trong khu vực, hướng đến đạt chuẩn thế giới.

Bốn, tham gia đánh giá chất lượng chương trình đào tạo theo Bộ tiêu chuẩn chất lượng AUN-QA giúp các trường đại học nâng cao chất lượng đào tạo, giữ uy tín và thương hiệu cho các ngành học, trường đại học trong thời kỳ hội nhập với nhiều cơ hội hợp tác, liên thông bên cạnh những yếu tố cạnh tranh.

Năm, tham gia đánh giá chất lượng chương trình đào tạo theo Bộ tiêu chuẩn chất lượng AUN-QA, giúp các trường đại học Việt Nam có cơ sở khoa học để nâng cao chất lượng các chương trình đào tạo, góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Sáu, việc tham gia đánh giá và đạt chuẩn chất lượng theo Bộ tiêu chuẩn chất lượng AUN-QA thể hiện rõ trách nhiệm giải trình của các trường đại học Việt Nam trước xã hội về chất lượng đào tạo theo nhu cầu xã hội và yêu cầu của thị trường lao động, đáp ứng kỳ vọng của Nhà nước, của nhân dân.

5. Kết luận

Con đường đi đến nền giáo dục đại học có chất lượng đã và đang được bắt đầu. Ngày càng nhiều trường đại học Việt Nam tham gia đánh giá chương trình đào tạo theo những tiêu chuẩn chất lượng của khu vực và thế giới đã cho thấy “*Việc đạt chuẩn chất lượng đào tạo của khu vực và thế giới*” là điều phải thực hiện trong thách thức cạnh tranh khu vực, cạnh tranh toàn cầu của các trường đại học, của giáo dục đại học Việt Nam.

Con đường đi đến giáo dục đại học có chất lượng không phải lúc nào cũng bằng phẳng và dễ dàng. Tham gia đánh giá và đạt chuẩn chương trình đào tạo theo những tiêu chuẩn chất lượng của khu vực và thế giới chỉ mới là

bước đầu của hành trình “*Phải đạt chất lượng đào tạo - một yêu cầu bắt buộc của mỗi trường đại học, của giáo dục đại học Việt Nam*”.

Tài liệu tham khảo

- [1] Các nhà lãnh đạo ASEAN đã ký Tuyên bố Kuala Lumpur 2015 về “Thành lập Cộng đồng ASEAN” vào ngày 22-11-2015.
- [2] SEAMEO RIHED (2012). A Study on Quality Assurance Models in Southeast Asian Countries: Towards a Southeast Asian Quality Assurance Framework, SEAMEO RIHED: Thailand.
- [3] Charter of the Asean University Network <http://agreement.asean.org/media/download/20140422153629.pdf>
- [4] Asean university network quality assurance, Guide to AUN-QA assessment at programme level (Version 3), October 2015
- [5] Số liệu từ AUN-QA Chief Quality Officers’ Meeting 2016, 28-30, Jakarta, Indonesia, March, 2016.
- [6] topuniversities.com, [http://www.topuniversities.com/university-rankings/asian-university-rankings/2015#sorting=rank+region="+country="138+faculty="+stars=false+search="](http://www.topuniversities.com/university-rankings/asian-university-rankings/2015#sorting=rank+region=)
- [7] Assoc. Prof. Nantana Gajasen, Executive Director of AUN “AUN-QA Development for Enhancing Higher Education Quality in ASEAN”, Jakarta, Indonesia, 30 March 2016.
- [8] Số liệu do chuyên gia Johnson Ong Chee Bin, AUN-QA Expert cung cấp tháng 01/2016, tác giả thống kê, chọn lọc và vẽ sơ đồ minh họa.
- [9] Số liệu của Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh cung cấp tháng 02/2016.

Official Assessment Using Criteria Set of Asean University Network- Quality Assurance (AUN-QA) at Programme Level in Vietnam

Dinh Ai Linh¹, Tran Tri Trinh²

¹*Vietnam National University Ho Chi Minh City, Vietnam*

²*National Academy of Public Administration (NAPA), Vietnam*

Abstract: Asean University Network-Quality Assurance standards at programme level were published by AUN Board of Trustees in 2004 and implemented to assess programme level of universities in 2007 upto now. Vietnam Universities began to be evaluated with 4 official programmes using this standard by the AUN-QA organization at the first times in 2009. From 2009 to March 2016, Vietnam has chosen 49 training programmes from Vietnam universities and implemented to assess with AUN-QA programme level standards by AUN organization. Programme level assessment using AUN-QA standards is the key point for Vietnam universities’ quality improvement in regional and international integration.

Keywords: Quality, AUN-QA criteria set, program level assessment using AUN-QA standards.